

KẾ HOẠCH
CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY
Khắc phục tồn tại, hạn chế theo Thông báo số 170-TB/TU
ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Báo cáo kết quả giám sát
đối với Ban Thường vụ Đảng ủy xã Nhữ Khê của Đoàn Kiểm tra, giám sát
theo Quyết định số 275-QĐ/TU

Căn cứ Thông báo số 170-KL/TU ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả giám sát của 22 Đoàn Kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2026 (Đợt 1);

Căn cứ Báo cáo kết quả giám sát đối với Ban Thường vụ Đảng ủy xã Nhữ Khê của Đoàn Kiểm tra, giám sát theo Quyết định số 275-QĐ/TU,

Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra, cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông báo số 170-KL/TU ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các yêu cầu của Đoàn kiểm tra, giám sát số 275 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra. Qua đó, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị tại các cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Thông báo số 170-KL/TU ngày 05/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Báo cáo kết quả giám sát đối với Ban Thường vụ Đảng ủy xã Nhữ Khê của Đoàn Kiểm tra, giám sát theo Quyết định số 275-QĐ/TU nghiêm túc rút kinh nghiệm về những tồn tại, hạn chế, xây dựng giải pháp cụ thể, khả thi để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

II- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

**1. Tiến độ giải phóng mặt bằng một số Dự án còn chậm so với yêu cầu;
tiến độ đầu tư xây dựng một số công trình còn chậm**

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với công tác giải phóng mặt bằng và triển khai các công trình, dự án; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Ủy ban nhân dân xã chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư trong rà soát, tuyên truyền, vận động, đối thoại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công các công trình, dự án; thực hiện công khai, minh bạch các cơ chế, chính sách theo quy định, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ được phân công phụ trách từng công trình, dự án.

1.2. Đẩy mạnh công tác dân vận trong giải phóng mặt bằng theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”; phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín, bí thư chi bộ, trưởng thôn trong tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tổ chức đối thoại trực tiếp với các hộ dân còn băn khoăn, vướng mắc để giải quyết thấu tình, đạt lý, đúng quy định của pháp luật.

1.3. Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, fanpage, cổng thông tin điện tử xã và trong các hội nghị, sinh hoạt chi bộ, họp thôn để Nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, quyền lợi và trách nhiệm khi thực hiện dự án.

1.4. Phân công cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực thường xuyên bám sát cơ sở, trực tiếp theo dõi từng dự án, công trình; chủ động phối hợp với chủ đầu tư, đơn vị thi công và các cơ quan liên quan để kịp thời tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và thi công công trình.

1.5. Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các dự án, công trình; kịp thời chấn chỉnh những cơ quan, đơn vị, cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm phối hợp hoặc để kéo dài thời gian xử lý công việc. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ giải phóng mặt bằng, tiến độ công trình với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân liên quan.

1.6. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực hiện giải phóng mặt bằng; vận động cán bộ, đảng viên và gia đình chấp hành tốt chủ trương thu hồi đất, bàn giao mặt bằng, tạo sức lan tỏa và đồng thuận trong Nhân dân. Đồng thời biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt để nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

2. Công tác tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp ở một số thời điểm hiệu quả chưa cao, hình thức tuyên truyền chưa thực sự đa dạng, có nội dung tuyên truyền còn chưa phong phú, việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, quán triệt có lúc, có nơi còn hạn chế

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị. Các cơ quan, đơn vị, chi bộ chủ động lồng ghép nội dung tuyên truyền trong sinh hoạt chi bộ, hội nghị, hoạt động của đoàn thể và trên các nền tảng số của cơ quan, đơn vị.

2.2. Đổi mới mạnh mẽ nội dung tuyên truyền theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, sát thực tiễn; tăng cường xây dựng các tin, bài, infographic, video ngắn, hình ảnh trực quan, hỏi - đáp nhanh về các Nghị quyết, chủ trương mới của Đảng để đăng tải trên fanpage, cổng thông tin điện tử xã và các nhóm zalo cộng đồng. Hạn chế việc tuyên truyền dàn trải, nặng về lý thuyết, thiếu tính tương tác.

2.3. Phát huy hiệu quả fanpage chính thức của xã, Cổng thông tin điện tử xã; duy trì đăng tải thường xuyên các nội dung chính thống về hoạt động của cấp ủy, chính quyền, các mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt; xây dựng chuyên mục tuyên truyền nghị quyết, chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2.4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hội nghị học tập, quán triệt nghị quyết; sử dụng video minh họa, hội nghị trực tuyến, mã QR tra cứu tài liệu nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

2.5. Nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác tuyên truyền ở cơ sở; tổ chức tập huấn kỹ năng viết tin, bài, quản trị fanpage, thiết kế infographic, khai thác ứng dụng AI và nền tảng số cho cán bộ, công chức, bí thư chi bộ, đoàn thể và thành viên tổ công nghệ số cộng đồng. Chú trọng xây dựng lực lượng cộng tác viên tuyên truyền trên không gian mạng.

2.6. Gắn công tác tuyên truyền với nhiệm vụ chính trị và các phong trào thi đua của địa phương; tăng cường tuyên truyền trực quan thông qua pano, khẩu hiệu, cụm truyền thanh cơ sở, lồng ghép trong sinh hoạt chi bộ, họp thôn, các hội nghị, ngày hội đại đoàn kết, hoạt động văn hóa - văn nghệ, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong Nhân dân.

2.7. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả công tác tuyên truyền thông qua lượng tương tác trên fanpage, số lượng tin, bài đăng tải, mức độ tiếp cận của người dân; kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời chấn chỉnh những cơ quan, đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc.

3. Tiến độ thu, chi ngân sách đạt thấp so với Kế hoạch đề ra

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đối với công tác quản lý, điều hành thu, chi ngân sách; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên

trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ủy ban nhân dân xã phát huy vai trò chủ động rà soát các nguồn thu trên địa bàn, xây dựng giải pháp chống thất thu, đôn đốc thu đúng, thu đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước; đồng thời tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nhiệm vụ chi, nhất là chi đầu tư công, các chương trình, dự án, bảo đảm đúng quy định, đúng tiến độ đề ra.

3.2. Ủy ban nhân dân xã tăng cường phối hợp với cơ quan thuế, kho bạc và các cơ quan liên quan trong quản lý, điều hành ngân sách; thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện dự toán thu, chi ngân sách để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ được giao phụ trách từng lĩnh vực, từng nguồn thu, từng công trình, dự án; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của tập thể, cá nhân liên quan.

3.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng ngân sách; thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu, chi ngân sách theo quy định; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quản lý tài chính, đầu tư công và giải ngân vốn. Ưu tiên bố trí, sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, tập trung cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của địa phương.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nghiêm chỉ đạo của Ban Thường vụ tại Kế hoạch này; định kỳ hoặc khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tổng hợp) để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy tại Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp, báo cáo Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Đoàn Kiểm tra, giám sát số 275 (b/c),
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (b/c),
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Thường trực HĐND xã,
- Như Mục III (t/h),
- Chánh Văn phòng Đảng ủy,
- Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Hữu Phương

